**SINH LÝ 2015**

1.Yếu tố tăng trưởng giống insulin ( IGF) khích thích sự hấp phụ:  
A. Kali  
B. Fe  
C. Lưu huỳnh  
D. Canxi

2. Sự bám dính của bạch cầu vào lớp nội mạch do:  
A. Do giảm các phân tử selectin  
B. phụ thuộc sự hoạt hóa intergrin  
C. ức chế giải phóng histamin  
D. ở động mạch nhiều hơn tĩnh mạch

3. Nhìn được là do:  
A. Phản ứng quang học  
B. Phản ứng hóa học  
C. Phản ứng quang hóa học  
D. Cơ học

4. Vai trò của Estrogen lên sự phát triển:  
A. Kích thích niêm mạc tử cung bài tiết niêm dịch  
B. Phát triển tầm vóc và cơ quan sinh dục thứ phát  
C. Kích thích mọc mụn trứng cá  
D. giảm tính nhậy cảm với oxytoxin

5. Sự co ngắn cơ:  
A. chiều rộng vach A thay đổi  
B. chiều rộng vạch I thay đổi  
C. khoảng cách giữa 2 đơn vị?  
D. khoảng cách giữa 2 vạch Z không đổi

6. Bệnh nhân suy dinh dưỡng bị chảy máu quá mức khi bị chấn thương vì: A.Tăng bilirubin làm bất hoạt thrombin B. Nồng độ protein huyết tương thấp gây rối loạn yếu tố XIII C. Tăng bắt giữ tiểu cầu do gan nhiễm mỡ D. Thiếu vitamin K

7. Nồng độ inulin trong ống thận thấp nhất ở: A.Ống lượn gần B.Quai Henle C.Ống lượn xa D. Ống góp

8.Bệnh nhân 15 tuổi rất gầy, đau đầu, tiểu nhiều, có động kinh cơn lớn. Gần đây thường xuyên bị nôn nhưng hiện tại không còn nữa. BMI=14,1. Nồng độ glucose, Ca, K trong máu bình thường. Nồng độ Na, Cl và pH huyết tương thấp. Có thể chuẩn đoán nghi ngờ bệnh nhân bị mắc bệnh gì? A.Đái tháo nhạt trung tâm B.Đái tháo đường C.Bệnh Addison D.Ngộ độc nước

9. Phân số tống máu tăng sẽ làm giảm A.Lưu lượng tim B.Nhịp tim C.Thể tích cuối tâm thu D. Huyết áp hiệu số

10. pH ở đâu cao nhất?  
A. Dịch nước bọt.  
B. Dịch vị  
C. Dịch tụy   
D. Dịch ruột

11. Vai trò của estrogen lên tuyến vú là trừ A. Phát triển hệ thống ống tuyến B. Phát triển mô đệm ở vú C. Tăng lắng đọng mỡ ở vú D. Phát triển thùy tuyến

12. Vai trò của estrogen lên tử cung là trừ A. Tăng co bóp tử cung B. Giảm tính nhạy cảm của cơ tử cung với oxytocin C. Tăng lưu lượng máu đến tử cung D. Tăng hàm lượng actin myosin trong cơ tử cung

13. Trương lực mạch máu bình thường, giảm lực co cơ tim sẽ làm giảm A.Huyết áp hiệu số B.Huyết áp trung bình C.Huyết áp tối đa D.Huyết áp tối thiểu

14. Năng lượng trong co cơ được lấy trực tiếp từ: A. ATP B. phosphocreatin C. glycogen D. Glucose

15. Nguyên nhân chính tạo ra điện thế nghỉ của màng là: A. Sự rò rỉ của các ion qua màng B. Bơm Na-K-ATP C. Do protein mang điện tích âm không qua được màng D. Do sự hoạt hóa các kênh ion

16.  Chọn sai  
A. Tiếng tim thứ nhất nghe trầm, ngắn  
B. Tiếng tim thứ nhất do đóng van nhĩ thất  
C. Tiếng tim thứ hai do đóng van tổ chim  
D. Sau tiếng tim thứ hai là tâm trương toàn bộ

17. Aldosteron tác dụng lên sự hấp thu Na+ ở:  
A. Nhánh lên quai Henle  
B. Nhánh xuống quai Henle  
C. Ống lượn gần  
D. Ống lượn xa

18. Yếu tố không tham gia tạo điện thế hoạt động  
A. Bơm Na-K  
B. Bơm Na  
C. Bơm K  
D. Bơm Na-Ca

19. Thành phần không có trong dịch vị:  
A. Bicarbonat  
B. Pepsin  
C. HCl  
D. Chất nhầy

30.Vai trò của pepsin   
A.Thủy phân protein thành pepton, proteose, polipeptid  
B.Thủy phân protein thành pepton. acidamin  
C.Thủy phân pepton thành polipeptid, acidamin  
D.Thủy phân protein thành acidamin

31. Vitamin B12 được hấp thu ở đoạn nào của ống tiêu hóa? A.Hỗng tràng B.Hồi tràng C.Đại tràng D.Tá tràng

32. Vi khuẩn đại tràng có vai trò tổng hợp vitamin gì? A.K B.B C.E D.A

33.Nguyên nhân chính của tuần hoàn tĩnh mạch? A. Trọng lực B. Các van của mạch máu C. Lực hút của tim D. Sức co bóp thành mạch

34. Sau khi lên cao 4000m thì hồng cầu tăng sau  
A.6h  
B.12h  
C.3 ngày  
D.5 ngày

35. Hormon gây giữ Na+ ở ống thận được tiết ra ở đâu trong tuyến thượng thận: A.Lớp cung B.Lớp bó C.Lớp lưới D.Tủy thượng thận

36. Đưa 1 người vào môi trường thiếu oxy, sau bao lâu thì số lượng hồng cầu lưới tăng lên: A.6h B.12h C.5 ngày D.3 ngày

37. ****Hệ thần kinh của người:**** A. Hoàn thiện từ lúc mới sinh ra. B. Hoàn thiện sau 3 tuổi đời. C. Hoàn thiện dần theo kinh nghiệm cuộc sống. D. Hoàn thiện vào tháng thứ 7 trong phát triển bào thai

CÂU HỎI ĐÚNG SAI

1.Tốc độ máu trong tĩnh mạch lớn hơn trong mao mạch? Đ/S s

2. Mỗi khoanh tủy gồm 1-2 triệu nơron? Đ/S

3. Mỗi khoanh tủy gồm 2-3 triệu nơron? Đ/S

4. Vitamin D

-Được hấp thu ở dạ dày? Đ/S s

-Phải được qua gan xử lí? Đ/S đ

-Có vai trò quan trọng trong sự phát triển xương ở trẻ nhỏ? Đ/S đ

5. Glucose và galactose có cùng 1 chất mang? Đ/S đ

6. Màng tế bào gồm 2 lớp phospholipid? Đ/S đ

7. Màng tế bào cấu tạo chủ yếu bởi protein? Đ/S S (nếu nói nhiều nhất đ)

8. Sợi C có đường kích lớn nhất? Đ/S s

9. Bạch cầu lympho?

- Chiếm từ 1-2%? Đ/S s

- Bị giảm khi cắt tuyến ức? Đ/S s

10. Bilirubin có bản chất là steroid? Đ/S s

11. Bilirubin ở gan được chuyển thành biliverdin? Đ/S s (ruột CH ngc lại)

12. Chylomicron là một hạt mỡ lớn? Đ/S (đ)

13. Hormon của vỏ thượng thận có nhân cholesterol? Đ/S

14. Cảm giác khứu giác không bị ảnh hưởng khi mũi bị khô? Đ/S s

15. Máu người béo có độ quánh cao hơn người gầy? Đ/S

16. Cổng hoạt hóa kênh Na ở bên trong màng? Đ/S s

17. Cổng hoạt hóa kênh K ở bên ngoài màng? Đ/S s

18. Điều hòa lọc ở thận chủ yếu là do cơ chế thần kinh? Đ/S s

19. Trong nội bào ko có ATP? Đ/S s (đg phân tạo ATP)

20. Chu chuyển tim lâm sàng chỉ tính đến hoạt động của tâm thất? Đ/S đ

21. Bài tiết H+ ở ống lượn xa để điều hòa PH máu? Đ/S đ

22. Đồng hóa, dị hóa là 2 quá trình đối lập nhau? Đ/S đ

23. Khuếch tán được thuận hóa -Không cần ATP? Đ/S đ -Tốc độ tỷ lệ thuận với nồng độ cơ chất? Đ/S s

24. Fructose được vận chuyển tích cực? Đ/S sai

25. Áp suất khoang màng phổi -giúp cho phổi giãm sát vào lồng ngực? Đ/S -ở cuối thì hít vào, âm hơn áp suất khí quyển? Đ/S Sai

26. Các receptor nhiệt chỉ có ở dưới da? Đ/S đ

27. Cường giáp do tăng thyroglobin? Đ/S s

28. Giai đoạn tăng sinh: -Sau giai đoạn này niêm mạc dày 3-4mm? Đ/S (cuối gd này 3-4mm đ) -Các tuyến, động mạch xoắn lại? Đ/S s

29. Testosteron tác dụng chủ yếu sau dậy thì? Đ/S đ

30. Testosteron kích thích phát triển tinh nguyên bào, từ tinh bào 1 thành tinh bào 2, từ tinh bào 2 thành tinh trùng? Đ/S s cái này của FSH

31. Sự bài tiết insulin có thay đổi theo nhịp ngày đêm? Đ/S đ

1. Tác dụng của adrenalin: Làm tăng máu đến các tạng, tăng phân giải glycogen s

2. Cơ chế tác dụng của omeprazole trong điều trị bệnh nhân viêm loét dạ dày, xét nghiệm thấy có H.pylori: ức chế H+-K+-ATPase đ

3. Hormone được tổng hợp từ dẫn xuất của serotonin ở tuyến tùng là? MSH

4. Insulin có tác dụng: tăng cường đưa đường vào tế bào mỡ, tế bào não,....

5. Erythropoietin sẽ đượcc thận bài tiết khi nào: Thận thiếu oxy

6. Acid amin được hấp thụ ở ruột như thế nào: Vận chuyển tích cực ở bờ đáy và bờ bên rồi khuếch tán vào máu vận chuyển tích cực thứ phát đồng vc vs Na, chậm hơn so vs ẩm bào hấp thu Peptit

7. Thừa hocmon sinh dục ở trẻ nhỏ chắc chắn sẽ dẫn đến: Hung hãn/ thờ ơ dễ sai bảo/ đần độn...

8. Sau khi MHC lớp 1 gắn với kháng nguyên thì sẽ có hiện tượng gì xảy ra: Tăng khả năng thực bào/ hoạt hóa Tc/ tạo ra kháng thể…

Hình như tăng tạo KT.

9. Tác dụng của estrogen lên protein của cơ thể: Tăng tổng hợp protein ở tất cả các mô/ tăng tổng hợp protein ở 1 số cơ quan đích/ tăng tổng hợp mARN ở tất cả các mô

10. Cắt bỏ tuyến tụy hoàn toàn thì: Glucagon trong máu không đổi/ đường máu tăng, ... ĐTD

11.Yếu tố điều khiển lượng melanin cho da trẻ sơ sinh là: MSH/ GnRH/...

12. Hormon vừa tác động lên mạch máu vừa tác động lên ống thận: Angiotensin 2 và ADH

13. Tổn thương vùng Broca sẽ gây ra: Hiểu được nhưng không nói được/nói được nhưng không hiểu được/mất cảm giác hoàn toàn/…

Hiểu đc ko nói đc

14. Tác dụng nào sau đây là của T3 T4 trừ: Thành thục bạch cầu/tăng tạo hồng cầu/ tăng đường huyết/…

15. Thiếu GH ở trẻ em sẽ gây ra: dậy thì muộn, xương ngắn hơn

16. Bệnh nhân nữ 40 tuổi vào viện vì nghi gẫy cổ xương đùi, chụp X-quang thấy có những khối rỗng trong xương, calci máu giảm. Chẩn đoán nghi ngờ có thể là: cường cận giáp/ loãng xương/...

17. Một bệnh nhân có nhóm máu hiếm nên trước khi phẫu thuật đã trích một lượng máu cho vào ống nghiệm có tráng natri citrat để có thể tự truyền máu khi phẫu thuật. Cơ chế chống đông của citrat tráng trong ống nghiệm chứa máu là: Gắp Canxi

18. Quá trình làm cho dễ thực bào gọi là: opsonin hóa

19. Dịch trong ống sinh niệu nhược trương nhất ở đoạn nào? Ống xa ưu trương nhất. Đến ống góp có tái hấp thu nc nên ưu trg giảm

20. Sợi trục C không có đặc điểm nào: Đường kính bé nhất/dẫn truyền chậm nhất/có myelin/… Bé nhất,Chậm Nhất

21.Một người phụ nữ vùng cao đưa con đi khám với các triệu trứng như người gầy,bụng phệ,lưỡi thè ra.Bác sĩ cho uống iod dự trữ vì nghi ngờ thiếu iod. Iod trong tuyến giáp được dự trữ dưới dạng:Thyroxin/Trithyroxin/Thyroglobulin/..

22. Hormon nào gây co mạch mạnh nhất: adrenalin/noradrenalin/angiotensin II/…

23. Khi trương lực mạch máu không đổi, lực co cơ tim giảm dẫn đến: Huyết áp hiệu số tăng/ huyết áp hiệu số giảm/ huyết áp tâm thu tăng/ huyết áp tâm trương tăng (do giảm HA tâm thu)

24. Huyết áp ở đâu là thấp nhất: Tâm nhĩ phải/tâm nhĩ trái/tĩnh mạch chủ bụng/... (Nhĩ phải)

25. [PAH] nước tiểu=1, độ thanh thải=420, lưu lượng nước tiểu=1ml/min  
hematocrit=44%. Tính [PAH] máu 1091

26. Bạch cầu acid tăng trong trường hợp: bị nhiễm ký sinh trùng

27. Bệnh nhân bị tổn thương vùng S1 thì sẽ có các biểu hiện sau đây trừ: Mất cảm giác đau và nhiệt

28. Công thức tính TLC: IC+ERV+FRC/VC+FRC/IC+ERC/...

29. Cơ chế tác dụng của omeprazole trong điều trị viêm loét dạ dày, xét nghiệm thấy có H.pylori: ức chế H+-K+-ATPase

30. Phân số tống máu=0,4. Nhịp tim=95bpm. Lưu lượng tim=3,5L/phút. Tính thể tích cuối tâm trương 92 ml

31.Thời gian chảy máu kéo dài do: Giảm tiểu cầu/ Hemophilia A/ Hemophilia B

32.Áp suất có tác dụng đẩy nước và chất hòa tan từ mao mạch vào bao Bowman: áp suất thủy tĩnh của mao mạch + AS keo bowman

33. Chức năng của nephron: lọc, tái hấp thu, bài tiết

34. Chất tạo hưng phấn là gì: Enkephalin

35. Vùng giữ chức năng điều hòa thăng bằng của tiểu não:Thùy nhung/thùy nhộng

Thùy Nhung : điều hòa thăng bằng,là trung tâm phản xạ mê lộ

Thùy trước : điều hòa trương lực,là trung tâm phản xạ giữ thăng bằng,tư thế. (Trang 433)

36. Phản xạ có điều kiện có đặc điểm: Bẩm sinh/ được hình thành trong đời sống/…

37. Mất nhiệt khi bơi chủ yếu do: Truyền nhiệt/đối lưu/bức xạ/...

38. Trung tâm điều hòa nhiệt: Phần sau tích hợp, phần trước phát hiện/Nơron nhạy cảm lạnh ở trước, nơron nhạy cảm nóng ở sau/...

39. Yếu tố ảnh hưởng đến dẫn truyền qua synap: ion calci gây dễ vỡ tăng dẫn truyền/ oxy giảm làm tăng dẫn truyền/…

40. Cơ chế của trí nhớ ngắn hạn: Tăng cường giải phóng chất truyền đạt thần kinh và kéo dài thời gian dẫn truyền xung động qua synap (Trang 456)

41. Hormon gắn ở màng tế bào tác động vào TB bằng cách:Tạo cAMP/ hoạt hóa enzym/tạo mARN/...

42. Trong sợi trục của noron không chứa: Ty thể, ribosom

43. Kính phân kỳ được dùng trong trường hợp: cận thị

44. Sự giống nhau giữa co cơ vân, cơ trơn, cơ tim: Sợi actin, myosin gắn vào nhau/ ion Ca gắn vào tropomyosin/ chiều dài I không đổi.

45. Hormon gây giãn mạch: Histamin

46. Vùng hành não có chức năng sinh mệnh vì: có trung tâm hô hấp và tim mạch

47. Tốc độ máu chảy ở chỗ nào cao nhất: ĐM lớn/ ĐM vừa/ chỗ bị hẹp

48. Glucose có vai trò trung tâm trong chuyển hóa glucid vì: Glucose được tổng hợp từ acid béo và acid amin/ glucose là sản phẩm của quá trình tân tạo và thoái hóa/...

49. Chất hoạt diện có chức năng giảm sức căng bề mặt/tăng sức căng bề mặt/ ổn định sức căng bề mặt/…

50. Receptor tiếp nhận cảm giác vị giác: Nụ vị giác/gai vị giác/… (R là các nụ vị giác trên các gai vị giác)

51. Các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình lọc: Giãn tiểu động mạch đến, co tiểu động mạch đi làm tăng lưu lượng lọc

52. Insulin là hormon cần cho sự phát triển cơ thể vì: Tăng thoái hóa protein/ tăng tạo đường mới (tăng tổng hợp và dự trữ Protein nên tham gia phát triển cơ thể)

53. Một người nhìn mỗi mắt một nửa bên trái, hỏi bệnh nhân bị tổn thương ở đâu: dải thị giác bên trái

54. Dopamin được bài tiết từ: Nhân cung/nhân đen

55. Suy giảm chức năng ở người già chủ yếu là do: Giảm tiết hormon sinh dục/ giảm tiết các hormon trong máu/…

56. Kích thích vào vùng nhận cảm hóa học thì? Tăng lực co cơ tim/ tăng nhịp tim/ dẫn truyền thông qua sợi phó giao cảm.

1. Xét nghiệm máu bệnh nhân tan máu nội mạch cho thấy

-bilirubin trực tiếp tăng vừa hay bilirubin trực tiếp tăng mạnh?

- bilirubin gián tiếp tăng vừa hay bilirubin gián tiếp tăng mạnh?

-hematocrit và acid mật thay đổi như thế nào?

-phosphatase kiềm thay đổi như thế nào?

2. Bài tiết dịch vị xảy ra khi nào? Căng giãn dạ dày

3. Cấu trúc hoá học của progesteron, estrogen có bao nhiêu carbon? Estro 18C, Progest 21C

4. Dịch vị tiết ra ở những giai đoạn nào? Gd Đầu, Dạ, Ruột.

5. Khi bệnh nhân bị nhiễm sán lá máng thì loại bạch cầu nào sẽ tăng? Acid.

6. Phản xạ duỗi:

- đơn synap?

- receptor ở đâu?

- chất dẫn truyền thần kinh được giải phóng?

7. Bệnh nhân nói nhiều, nói các từ rõ nhưng người nghe không hiểu. Bệnh nhân sau đột quỵ đã bị tổn thương vùng gì? Wernick

8. Nhân đỏ với nhân tiền đình tác dụng lên trương lực cơ như nào?

9. Na+ được vận chuyển ở ống lượn gần theo cơ chế nào? Vừa tích cực,vừa thụ động.

10. Khi đứng dậy nhịp tim tăng lên vì sao? Pxa giao cảm.

11. Tiểu cầu làm đông máu là do?

12. Khi mất nước, innulin thấp nhất ở đoạn nào ống thận? ??? Ống xa à.

13. So sánh tốc độ co cơ của cơ vân, cơ trơn, cơ tim?

14. Dịch tuỵ

- kích thích dây X, gây bài tiết nhanh dịch có chứa nhiều nước (Đ/S)

- trong nang tuỵ chứa trypsin (Đ/S) s

- thuỷ phân gì?

- không chứa enzym gì? Enterokinase

15. Hormon HCS, HCG có trọng lượng phân tử là?

HCG : 39.000

HCS : 38.000

Vkl hỏi.

16. Tính chịu kích thích là gì?

17. Sau co bóp ngoại tâm thu là một co bóp bình thường, co bóp này có đặc điểm gì? co bóp mạnh cung lượng cao

18. Chức năng tế bào sertoli? Nuôi dưỡng,sản xuất tinh trùng

19. Dòng chảy xoáy xuất hiện khi nào? Qua chỗ hẹp.

20. Bình thường lúc nghỉ ngơi thì xuất hiện sóng gì trên điện não đồ?

Nhịp delta nhịp ngủ và bệnh lý, cũng gặp ở trẻ em.

21. Hấp thụ Glucose ở ruột theo cơ chế gì? Đồng vận chuyển vs Na : vc tích cực thứ phát.

22. Đặc điểm cảm giác đau? Không có tính thích nghi.,đau cấp xd vị trí chính xác hơn đau mạn.

23. Tác dụng của LH, FSH trong quá trình sinh tinh trùng?

FSH : kích thích tb Sertoli phát triển và bài tiết.

LH : kích thích Leydig phát triển, bài tiết Testosteron.

24. Dung tích hít vào tối đa là gì? IC : Hít vào hết sức sau khi thở ra bình thường.

25. Chức năng của tiểu cầu trong đông máu?

26. Quá trình cầm máu gồm các bước gì? Co mạch, hình thành cục đông,tiêu cục đông

27. Nước được tái hấp thu nhiều nhất ở đâu? Ống gần gần 90%

28. Ức chế trước synap là do đóng mở kênh nào? Trước Synap là kênh Ca.

29. Dung tích sống là gì? Dung tích sống là VC, là thể tích thở ra hết sức sau hít vào hết sức.

30. Bó tháp có chức năng gì? Dẫn truyền vận động từ vỏ não

31. Vùng SI có chức năng gì?

32. Đơn vị vận động là gì?

33. Điều hòa bài tiết ACTH? Cortisol

34. Tăng phân giải HbO2 khi nào? Tăng CO2,gỉam O2, tăng 2,3DPG, giảm pH.

35. Khi bị nghẽn phế quản thuỳ, PO2 trong mao mạch tại vùng này như thế nào so với - PO2 khí quyển -PO2 động mạch

36. "Yếu tố gắn Hormon" - có ở đâu? Màng ngoài, bào tương,nhân

- hormon gắn vào yếu tố này sẽ gây ra tác dụng gì sau đó

37. So sánh tốc độ co cơ: cơ vân, cơ trơn, cơ tim

38. So sánh chu chuyển tim lâm sàng và sinh lý. Lâm sàng tính tâm thu, tâm trương của tâm thất,nhưng tgian là như nhau thì phải (sách ko ghi)

39. Cung phản xạ điều nhiệt có receptor ở đâu?

40. Tỉ lệ HC có nhân trong máu?

41. Corisol được bài xuất và bất hoạt ở đâu? Tiết ở lớp bó vỏ TT. Bị phá hủy ở mô địch

42. Tan máu thiếu máu ở trẻ do đâu? Đời sống HC ngắn